

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST  
Ngày: 05/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kiều Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Công Chiêu.
2. Ông Nguyễn Văn Thắng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Huỳnh Phúc Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Bảo Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**1/ Nguyễn Thanh T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1977, tại tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố \*, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Khu phố \*, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N; Vợ: Nguyễn Thị T, con: Nguyễn Gia H, sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự dùng để truy tố bị cáo: Ngày 22/11/2019 bị Ủy ban huyện Gò Công Tây xử phạt hành chính 9.000.0000 đồng về hành vi “Rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc trái phép và Đánh bạc trái phép” đã nộp phạt xong nhưng chưa được xóa tiền sự; tiền sự về hành vi vi phạm khác: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và giao cho chính quyền thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang quản lý, theo dõi; Bị cáo có mặt.

**2/ Nguyễn Ngọc T** (tên gọi khác: T đầu đỏ), sinh năm 1967, tại tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Trần Thị C (chết); Vợ: Lê Thị L, con có 03 người lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: không; tiền sự dùng để truy tố bị cáo: Ngày 20/11/2019 bị Ủy ban huyện Gò Công Tây xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã nộp phạt xong nhưng chưa được xóa tiền sự; tiền sự về hành vi vi phạm khác: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và giao cho chính quyền xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang quản lý, theo dõi; Bị cáo có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Anh Ngô Trọng T (Tên gọi khác: T Dừa), sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Ông Tống Văn N, sinh năm 1960 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Ông Nguyễn Văn K (Tên gọi khác: T), sinh năm 1967 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/02/2020, Công an huyện Gò Công Tây tiến hành kiểm tra tụ điểm đá gà đang diễn ra tại phần đất của ông Phạm Văn D, sinh năm 1958, ngụ ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Khi lực lượng kiểm tra thì phát hiện bị cáo Nguyễn Thanh T đang tổ chức trận đá gà thắng thua bằng tiền do Ngô Trọng T (T Dừa) và bị cáo Nguyễn Ngọc T (T đầu đỏ) trực tiếp thả gà, mỗi bên tham gia đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng; gà do T thả thì xác định chủ gà là T, đồng thời T tham gia đá gà 1.000.000 đồng; gà do T thả thì xác định chủ gà là Tống Văn N, số tiền tham gia đá gà phía bị cáo T là do bị cáo T hùn 200.000 đồng, Nguyễn Văn K hùn 300.000 đồng, Tống Văn N hùn 500.000 đồng. Bị cáo T là người trực tiếp cấp độ, cân gà, đưa ra tỉ lệ cá cược, phát băng keo, làm trọng tài. Do trận gà chưa phân thắng thua nên chưa thu tiền công tổ chức. Bị cáo T khai nhận theo các bên thỏa thuận sau khi phân thắng thua thì bị cáo T sẽ thu 200.000 đồng tiền công tổ chức, bên nào thua sẽ đưa cho bị cáo T 200.000 đồng, đưa bên thắng 800.000 đồng.

Do số tiền cá cược của trận gà là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Gò Công Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, theo điểm a, khoản 02 Điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP đối với: Tống Văn N, Ngô Trọng T và Nguyễn Văn K với mức phạt mỗi người là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với phần đất mà bị cáo T dùng làm địa điểm tổ chức đá gà là phần đất trống của ông Phạm Văn D (Sáu D) do ông D chết và bà H là vợ ông D đang quản lý phần đất này, hiện bà H đã bỏ đi làm ăn xa, không có ở địa phương. Bị cáo T đã tự ý tổ chức đá gà mà không có trao đổi gì với bà H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây không xem xét trách nhiệm hình sự với bà H.

Đối với các đối tượng khác tham gia cá cược đá gà vào ngày 28/02/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây xác định hành vi chưa cấu thành tội phạm nên đã xử lý hành chính theo quy định của pháp luật. Các tang vật thu giữ khác cũng đã được xử lý trong vụ xử phạt vi phạm hành chính.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 cái cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa có trọng lượng cân tối đa 05kg, trên cân có số 953-894;

+ 01 tấm nhựa trong suốt có kích thước 60,8cm x 44,2cm.

+ 16 cuộn băng keo chưa qua sử dụng;

+ 37 cuộn băng keo đã qua sử dụng;

+ 28 cặp cựa bằng kim loại;

+ Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

Quá trình thụ lý vụ án:

Bị cáo T có nộp cho Tòa án sổ tiết kiệm có kỳ hạn, trong tài khoản Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Gò Công Tây số tiền 60.000.000 đồng đã được Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây phong tỏa vào ngày 22/7/2020.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSGCT ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T và bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Những Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: thống nhất lời trình bày như tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây. Không trình bày gì thêm khác.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo T và bị cáo T về tội danh và điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

Bị cáo T không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của các bị cáo thể hiện:*

Do cần tiền sử dụng, bị cáo Nguyễn Thanh T đã có hành vi tổ chức đá gà để thu lợi bất chính 200.000 đồng, bị cáo Nguyễn Ngọc T tham gia đá gà là 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính của nhà nước nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tuy hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo T, hành vi đánh bạc của bị cáo T dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền lần này của bị cáo không đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo T, bị cáo T đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà chưa được xóa tiền sự nên việc tổ chức đánh bạc, tham gia đánh bạc lần này của bị cáo T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo T đã phạm vào tội “đánh bạc”.

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như cáo trạng số 22/CT-VKSGCT ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Ngọc T có đủ

yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bởi đánh bạc là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn thu lợi bất chính bằng con đường cờ bạc, các bị cáo đã xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Ngọc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh T được đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự với tình tiết đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, tự nguyện giao nộp công cụ thực hiện phạm tội; Bị cáo Nguyễn Thanh T được đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự với tình tiết bị cáo T thuộc diện hộ nghèo và tự nguyện giao nộp số tiền tham gia đánh bạc. Xét thấy, các tình tiết mà Viện kiểm sát đưa ra để cho rằng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là chưa phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4.3] Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Thanh T, bị cáo Nguyễn Ngọc T mặc dù đều có tiền sự nhưng tiền sự này dùng để truy tố các bị cáo, và ngoài tiền sự này thì các bị cáo không có tiền sự về hành vi vi phạm khác. Do đó, xét cho các bị cáo trong lần phạm tội này có nhân thân tốt và các bị cáo có đều có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Về áp dụng hình phạt:

Đối với bị cáo T có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tiền án tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng và có tài sản. Vì thế, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là

hình phạt tiền cũng đủ sức sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo T có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tiền án tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Vì thế, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Không áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo không có tài sản. Qua xác minh, bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp làm mướn, thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự cho bị cáo T.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Mặc dù trước đó thỏa thuận bị cáo T được trả 200.000 đồng thu lợi bất chính từ tổ chức đá gà nhưng bị cáo T chưa thu được tiền do vừa mới thả gà thì bị công an bắt quả tang, nên Hội đồng xét xử xem xét không tịch thu tiền thu lợi bất chính.

Bị cáo T tham gia đá gà với số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Văn K hùn 300.000 đồng đá gà do bị cáo T giữ, tổng cộng 500.000 đồng, bị cáo T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Công Tây. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền này.

Các tang vật thu giữ được còn lại là công cụ dùng để bị cáo T phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

\* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cái cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa có trọng lượng cân tối đa 05kg, trên cân có số 953-894;

+ 01 tấm nhựa trong suốt có kích thước 60,8cm x 44,2cm.

+ 16 cuộn băng keo chưa qua sử dụng;

+ 37 cuộn băng keo đã qua sử dụng;

+ 28 cặp cựa bằng kim loại;

\* Tịch thu sung quỹ nhà nước: Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

Lệnh phong tỏa tài sản số 01/2020/TA ngày 22/7/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang vẫn còn hiệu lực cho đến khi bị cáo thi hành xong các khoản tiền để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[7] Vấn đề khác của vụ án:

Do số tiền cá cược của trận gà là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Gò Công Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, theo điểm a, khoản 02 Điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP đối với: Tống Văn N, Ngô Trọng T và Nguyễn Văn K với mức phạt mỗi người là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp.

Đối với phần đất mà bị cáo T dùng làm địa điểm tổ chức đá gà là phần đất trống của ông Phạm Văn D (Sáu D) do ông D là chết và bà H là vợ ông D đang quản lý phần đất này, hiện bà H đã bỏ đi làm ăn xa, không có ở địa phương. Bị cáo T đã tự ý tổ chức đá gà mà không có trao đổi gì với bà H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây không xem xét trách nhiệm hình sự với bà H là phù hợp.

Đối với các đối tượng khác tham gia cá cược đá gà vào ngày 28/02/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây xác định hành vi chưa cấu thành tội phạm nên đã xử lý hành chính theo quy định của pháp luật. Các tang vật thu giữ khác cũng đã được xử lý trong vụ xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí, bị cáo T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm do thuộc diện hộ nghèo.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Về tội danh và hình phạt**

1.1. Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

**2. Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

\* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cái cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa có trọng lượng cân tối đa 05kg, trên cân có số 953-894;

+ 01 tấm nhựa trong suốt có kích thước 60,8cm x 44,2cm.

+ 16 cuộn băng keo chưa qua sử dụng;

+ 37 cuộn băng keo đã qua sử dụng;

+ 28 cặp cựa bằng kim loại;

\* Tịch thu sung quỹ nhà nước: Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây)

Lệnh phong tỏa tài sản số 01/2020/TA ngày 22/7/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang vẫn còn hiệu lực cho đến khi bị cáo thi hành xong các khoản tiền để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

### **3. Về án phí hình sự sơ thẩm**

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Ngọc T do thuộc diện hộ nghèo.

**4. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện Gò Công Tây;
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Công Tây (hoặc nơi giam giữ bị cáo);
- Chi cục THADS H.GCT;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo;
- NLQ;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Kiều Oanh**



